

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 291/KH-UBND

Lai Châu, ngày 24 tháng 8 năm 2018

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	
ĐẾN	Số: <u>1138</u>
	Ngày: <u>30/8/2018</u>
	Chuyên:
	Lưu hồ sơ số:

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2018 - 2019

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nội vụ: Số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 Ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức, Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ các Thông tư liên tịch của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ: Số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015 về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non; Số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập; Số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS công lập;

Xét nhu cầu tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2018-2019 của UBND các huyện. UBND tỉnh Lai Châu xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2018 - 2019, như sau:

I. NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.
2. Bảo đảm tính cạnh tranh.
3. Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp.
4. Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào số lượng người làm việc được giao, nhu cầu, vị trí việc làm còn thiếu của từng đơn vị.
5. Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện theo Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ.

II. SỐ LƯỢNG TUYỂN DỤNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Số lượng tuyển dụng

Tổng cộng: 241 chỉ tiêu, trong đó:

- Giáo viên mầm non hạng IV, mã số V.07.02.06: 97 chỉ tiêu.
- Giáo viên tiểu học hạng IV, mã số V.07.03.09: 52 chỉ tiêu (Trong đó: Giáo viên văn hóa: 31 chỉ tiêu; Giáo viên Tiếng anh: 21 chỉ tiêu)
- Giáo viên Trung học cơ sở hạng III, mã số V.07.04.12: 92 chỉ tiêu (Trong đó: Giáo viên Toán: 25 chỉ tiêu; Giáo viên Lý: 5 chỉ tiêu; Giáo viên Hóa: 01 chỉ tiêu; Giáo viên Văn: 29 chỉ tiêu; Giáo viên Sử: 5 chỉ tiêu; Giáo viên Tiếng Anh: 25 chỉ tiêu; Giáo viên Địa lý: 02 chỉ tiêu)

(Có biểu chi tiết kèm theo)

2. Điều kiện được đăng ký dự tuyển

Người tham gia đăng ký dự tuyển phải có đủ điều kiện sau:

- 2.1. Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- 2.2. Đủ 18 tuổi trở lên;
- 2.3. Có đơn đăng ký dự tuyển;
- 2.4. Có lý lịch rõ ràng;
- 2.5. Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí dự tuyển;
- 2.6. Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- 2.7. Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- 3.1. Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- 3.1. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Phương thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng được thực hiện thông qua xét tuyển, gồm:

- Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.
- Kiểm tra, sát hạch về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển (Nội dung kiểm tra, sát hạch sẽ thông báo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu (*địa chỉ: Laichau.gov.vn*) và trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu (*địa chỉ: sonv.laichau.gov.vn*).

2. Cách tính điểm

2.1. Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

2.2. Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

2.3. Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

2.4. Điểm kiểm tra, sát hạch được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

2.5. Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp hoặc điểm tín chỉ đã quy đổi và điểm kiểm tra, sát hạch.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm kiểm tra, sát hạch, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên (theo thang điểm 100);

b) Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có 02 người trở lên có điểm xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm kiểm tra, sát hạch cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm kiểm tra, sát hạch bằng nhau thì Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- Thương binh;
- Người hưởng chính sách như thương binh;
- Con liệt sĩ;
- Con thương binh;
- Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- Người dân tộc ít người;
- Đội viên thanh niên xung phong;
- Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;

- Người dự tuyển là nữ.

3.3. Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên trên thì Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

3.4. Không thực hiện việc bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. HỒ SƠ DỰ TUYỂN; KINH PHÍ TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG; THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ

1. Hồ sơ dự tuyển

1.1. Đơn đăng ký dự tuyển viên chức *(theo mẫu đính kèm)*;

1.2. Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

1.3. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

1.4. Bản sao Giấy khai sinh;

1.5. Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 13/2007/TT-BYT ngày 21/11/2007 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

1.6. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

1.7. 02 ảnh cỡ 4cm x 6cm cùng loại chụp từ 06 tháng trở lại tính đến thời điểm đăng ký dự tuyển, ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh.

1.8. 02 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận.

Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển vào vị trí phù hợp với chuyên ngành đào tạo của mình và hoàn toàn chịu trách nhiệm về hồ sơ đăng ký dự tuyển của mình. Nếu thí sinh khai không đúng sự thật thì Hội đồng tuyển dụng xóa tên khỏi danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả tuyển dụng và không được hoàn lại hồ sơ, lệ phí đã nộp dự tuyển.

2. Kinh phí tổ chức tuyển dụng

2.1. Lệ phí dự tuyển: Việc thu, quản lý, sử dụng lệ phí tuyển dụng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Mức thu: 300.000 đồng/thí sinh.

2.2. Kinh phí tổ chức tuyển dụng: Sử dụng nguồn Ngân sách Nhà nước giao cho Sở Nội vụ để tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2018-2019.

3. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ

3.1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: 28/8 đến ngày 27/9/2018.

Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển trong giờ hành chính.

3.2. Địa điểm: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nội vụ.

V. THANH TRA, KIỂM TRA, PHÚC KHẢO, XỬ LÝ VI PHẠM

1. Việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo chịu sự thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

2. Giải quyết khiếu nại, tố cáo và phúc khảo thực hiện theo quy định của Quy chế xét tuyển viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 16/2012/TT-BNV.

3. Xử lý vi phạm: các tổ chức, cá nhân tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Nội vụ:

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng, Ban Giám sát tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2018-2019;

- Là cơ quan Thường trực Hội đồng tuyển dụng, tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định thành lập Ban kiểm tra, sát hạch, Ban phúc khảo; thông báo thu hồ sơ, thẩm định và tổng hợp báo cáo Hội đồng tuyển dụng; thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện xét tuyển; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện làm việc để tổ chức kiểm tra, sát hạch;

- Lập dự trù kinh phí, thu phí và sử dụng phí theo quy định;

- Tổng hợp kết quả tuyển dụng, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả tuyển dụng, Thông báo kết quả trúng tuyển;

- Quyết định tuyển dụng viên chức sau khi có Thông báo kết quả trúng tuyển của Chủ tịch UBND tỉnh;

- Lưu trữ các tài liệu liên quan đến quá trình tuyển dụng theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo cử người tham gia Hội đồng tuyển dụng, Ban Kiểm tra, sát hạch;

3. Trường Cao đẳng Cộng đồng chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất để tổ chức kiểm tra, sát hạch;

4. UBND các huyện, thành phố cử người tham gia Ban Kiểm tra, sát hạch.

5. Công an tỉnh cử người tham gia bảo vệ an ninh trật tự trong quá trình tổ chức tuyển dụng;

6. Thanh tra tính cử người tham gia Ban Giám sát;

7. Sở Tài chính phối hợp với Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ phần kinh phí chênh lệch giữa tổng chi phí hợp lý phục vụ kỳ thi so với tổng số tiền lệ phí dự tuyển thu được;

8. Báo Lai Châu, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm thông báo công khai Kế hoạch này để các đối tượng biết và đăng ký dự tuyển;

9. Các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng tuyển dụng hoàn thành nhiệm vụ.

Mọi thông tin liên quan đến công tác tuyển dụng, danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển; thời gian, địa điểm tổ chức sát hạch; kết quả sát hạch; danh sách phê duyệt kết quả xét tuyển; thời gian đến nhận quyết định tuyển dụng xem trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu (địa chỉ: Laichau.gov.vn) và trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu (địa chỉ: sonv.laichau.gov.vn)

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị, cá nhân liên hệ về cơ quan thường trực Hội đồng tuyển dụng (Sở Nội vụ - Tầng 2 nhà D-Trung tâm Hành chính Chính trị tỉnh hoặc số điện thoại 02133.876.558) để giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tài chính;
- Trường Cao đẳng Cộng đồng;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Lai Châu;
- Báo Lai Châu, Công báo tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Ngọc An

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

BIỂU TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIỆC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2018-2019

(Kèm theo Kế hoạch số: 1291/KH-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018)



ST T	Hạng chức danh nghề nghiệp	Vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Yêu cầu của vị trí			Ghi chú
				Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Yêu cầu khác	
TỔNG SỐ			241				
1	Giáo viên mầm non hạng IV - Mã số: V.07.02.06	Giáo viên mầm non	97	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non hoặc sư phạm Mầm non hoặc Nhà trẻ - Mẫu giáo	- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT; - Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT;	
2	Giáo viên Tiểu học hạng IV - Mã số: V.07.03.09	Tổng	52				
		Giáo viên tiểu học	31	Trung cấp trở lên	Giáo dục tiểu học hoặc sư phạm Tiểu học	- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT; - Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT.	
		Giáo viên Tiếng Anh tiểu học	21	Trung cấp trở lên	Tiếng anh	- Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo nội dung chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nếu không học tại các trường sư phạm); - Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ thứ 2 đạt bậc 1 (A1) theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ; - Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT.	

ST T	Hạng chức danh nghề nghiệp	Vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Yêu cầu của vị trí cần tuyển			Ghi chú
				Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Yêu cầu khác	
3	Giáo viên THCS hạng III - Mã số: V.07.04.12	Tổng	92				
		Giáo viên Tiếng anh	25	Cao đẳng trở lên	Tiếng anh	- Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo nội dung chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nếu không học tại các trường sư phạm); - Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT; - Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT; - Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ 2 phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT	
		Giáo viên Toán	25	Cao đẳng trở lên	Toán học; Toán - Lý; Toán - tin, Toán		
		Giáo viên Vật lý	5	Cao đẳng trở lên	Vật lý; Lý - Sinh; Toán - Lý		
		Giáo viên Hóa học	1	Cao đẳng trở lên	Hóa học; Hóa - Sinh, Hóa..		
		Giáo viên Ngữ văn	29	Cao đẳng trở lên	Ngữ văn, Văn - Sử, Văn ...		
		Giáo viên Lịch sử	5	Cao đẳng trở lên	Lịch sử; Sử - GDCD, Sử		
		Giáo viên Địa lý	2	Cao đẳng trở lên	Địa lý; Địa - Sử; Địa...		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2018

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

Họ và tên:

Nam, Nữ:

Ngày sinh:.....

Quê quán:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Điện thoại liên lạc:.....

Dân tộc:

Trình độ và chuyên ngành đào tạo:.....

Đối tượng ưu tiên (nếu có):

Sau khi nghiên cứu điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức của UBND tỉnh Lai Châu, tôi thấy có đủ điều kiện để tham dự kỳ thi tuyển (hoặc xét tuyển) viên chức ở vị trí việc làm

Vì vậy, tôi làm đơn này đăng ký dự tuyển viên chức theo thông báo của quý cơ quan, đơn vị.

Nếu trúng tuyển tôi sẽ chấp hành các quy định của Nhà nước và của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng, chấp hành sự phân công, bố trí công tác của tổ chức.

Tôi gửi kèm theo đơn này hồ sơ dự tuyển, gồm:

1. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật;
2. Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ và bảng kết quả học tập, gồm: Bằng tốt nghiệp, bảng điểm, chứng chỉ tin học, chứng chỉ ngoại ngữ.
3. Giấy chứng nhận sức khỏe;
4. Bản sao Giấy khai sinh;
5. 02 phong bì (ghi rõ địa chỉ liên lạc), 02 ảnh cỡ 4 x 6.
6. Giấy chứng nhận ưu tiên được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (nếu có).

Tôi cam đoan hồ sơ dự tuyển của tôi là đúng sự thật. Nếu sai sự thật, kết quả tuyển dụng của tôi hủy bỏ và tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ tên)

